

15

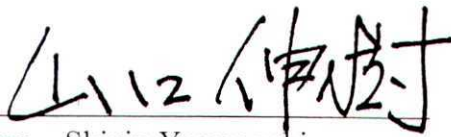
BIÊN BẢN THỎA THUẬN
GIỮA
THÀNH PHỐ KASAMA,
TỔ CHỨC PHI LỢI NHUẬN - MẠNG LƯỚI KỸ THUẬT CÓ SỰ THAM GIA CỦA NÔNG DÂN QUỐC TẾ,
NHẬT BẢN,
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC,
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CƠ QUAN HỢP TÁC QUỐC TẾ NHẬT BẢN
VỀ
HỢP TÁC KỸ THUẬT NHẬT BẢN
TRONG KHUÔN KHỔ
CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI TÁC PHÁT TRIỂN JICA
CHO
DỰ ÁN HỖ TRỢ CẢI THIỆN THU NHẬP CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN THÔNG QUA TÁI THIẾT NÔNG
NGHIỆP TỔNG HỢP KHU VỰC ĐỒI NÚI

Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (sau đây được gọi tắt là "JICA") đã tiến hành trao đổi quan điểm và thảo luận với Tổ chức phi lợi nhuận, Mạng lưới kỹ thuật có sự tham gia của nông dân quốc tế (sau đây gọi tắt là "IFPaT") và Trường Đại học Tây Bắc (sau đây gọi tắt là "ĐH Tây Bắc") Việt Nam với mục đích xác nhận chi tiết các hoạt động và giải pháp được thực hiện bởi JICA, IFPaT và ĐH Tây Bắc liên quan đến *Dự án hỗ trợ cải thiện thu nhập của người nông dân thông qua tái thiết nông nghiệp tổng hợp khu vực đồi núi* (sau đây được gọi tắt là "Dự án"), sẽ được thực hiện trong khuôn khổ Chương trình đối tác phát triển của JICA.

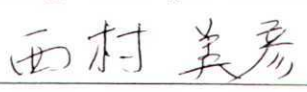
Các cuộc thảo luận đã đưa đến kết quả hai phía Nhật Bản và Việt Nam đã đồng ý thực hiện Dự án trên cơ sở những điều khoản được nêu trong những văn bản đính kèm.

Hai bên trao đổi Biên bản thỏa thuận bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt, và đồng thời xác nhận bản tiếng Anh được ưu tiên sử dụng hơn bản tiếng Việt.

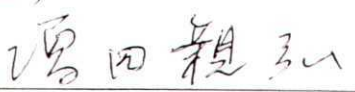
Hà Nội, Ngày 9 tháng 11 năm 2015



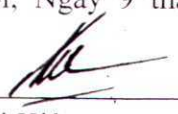
Ông Shinju Yamaguchi
Thị Trưởng, Thành phố Kasama



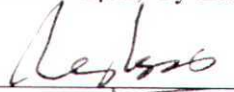
Ông Yoshihiko Nishimura
Giám đốc, Tổ chức Phi lợi nhuận, Mạng lưới kỹ thuật có sự tham gia của nông dân quốc tế (IFPaT)



Ông Chikahiro Masuda
Phó Trưởng Đại diện,
Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA),
Văn phòng tại Việt Nam



Ông Lò Mai Kiên
Phó Chủ tịch, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sơn La



Ông Nguyễn Văn Bao
Hiệu Trưởng, Trường Đại học Tây Bắc

TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

I. Thực hiện Dự án

1. JICA, cơ quan thực hiện viện trợ Hỗ trợ Phát triển Chính thức (ODA) của Chính phủ Nhật Bản, sẽ phối hợp thực hiện Dự án trong khuôn khổ Chương trình Đối tác Phát triển của JICA với IFPaT và ĐH Tây Bắc.
2. Dự án sẽ được thực hiện theo đúng với bản Đề cương Dự án được nêu trong Phụ lục 1.

II. Các biện pháp được thực hiện bởi JICA


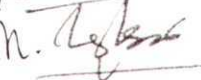

1. Để thực hiện Dự án một cách hiệu quả và chất lượng, JICA sẽ giữ vai trò giám sát tổng thể việc thực hiện Dự án. Trên cơ sở Bản Hợp đồng được ký bởi JICA và IFPaT, JICA ủy thác việc thực hiện Dự án trên thực tế cho IFPaT hợp tác chặt chẽ với ĐH Tây Bắc.
2. JICA sẽ chỉ chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí được coi là cần thiết cho việc thực hiện Dự án.
3. JICA sẽ duy trì quyền sở hữu đối với các trang thiết bị hay vật dụng được mua sắm bằng tiền của JICA cho việc triển khai và thực hiện Dự án trong suốt thời gian thực hiện Dự án theo đúng với Đề cương đã nêu trong Phụ lục 2.

III. Các biện pháp được thực hiện bởi Thành phố Kasama

1. Thành phố Kasama sẽ tư vấn cho IFPaT xây dựng kế hoạch và quản lý một cách tổng thể Dự án cũng như thực hiện các hoạt động của Dự án.
2. Thành phố Kasama, với vai trò trung tâm liên lạc, sẽ phối hợp các tổ chức và cơ quan liên quan ở cả hai nước để củng cố tính hiệu quả và bền vững của Dự án cũng như thiết lập hệ thống hỗ trợ liên tục từ ĐH Tây Bắc đến các nhóm nông dân nhằm cải thiện thu nhập của họ.
3. Thành phố Kasama sẽ tiếp nhận học viên tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn tại Nhật Bản với mục đích giới thiệu các điểm mạnh trong nông nghiệp và sự phối hợp hài hòa giữa bộ máy hành chính và nông dân nhằm khuyến khích triển khai các phương pháp cải thiện sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Sơn La.

IV. Các biện pháp được thực hiện bởi IFPaT

1. Các cơ quan/tổ chức liên quan của IFPaT sẽ hợp tác với ĐH Tây Bắc để đảm bảo thực hiện thành công Dự án.

S. Y. 
N. M. 


2. IFPaT sẽ phối hợp với ĐH Tây Bắc chịu trách nhiệm duy trì, bảo dưỡng các trang thiết bị trong suốt thời gian thực hiện Dự án.
3. Sau khi hoàn thành Dự án, các trang thiết bị được liệt kê trong mục II.3, được quyết định bàn giao lại, thì IFPaT sẽ phải hoàn thành các thủ tục cần thiết trước khi kết thúc Dự án.
4. IFPaT sẽ quản lý Dự án và các hoạt động của Dự án trong hợp tác chặt chẽ với ĐH Tây Bắc dựa theo kế hoạch tổng thể đã nhận được tham mưu trước đó với thành phố Kasama và tỉnh Sơn La.
5. IFPaT sẽ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho ĐH Tây Bắc để thực hiện các hoạt động cần thiết của Dự án.
6. IFPaT sẽ tư vấn cho ĐH Tây Bắc về chính sách nông nghiệp để đưa những thành tựu/kết quả của Dự án tới các cơ quan và đơn vị liên quan.
7. IFPaT sẽ cung cấp các yếu tố đầu vào và các hoạt động dưới đây:

(1) Phái cử những chuyên gia sau từ Nhật Bản :

- 1) Giám đốc Dự án;
- 2) Phó Giám đốc Dự án kiêm chuyên gia kỹ thuật canh tác;
- 3) Các điều phối viên hiện trường;
- 4) Chuyên gia về thiết bị và công trình cho sản xuất nông nghiệp;
- 5) Chuyên gia về canh tác có bảo vệ;
- 6) Chuyên gia về nông nghiệp hữu cơ;
- 7) Chuyên gia về hệ thống marketing và thương hiệu sản phẩm nông nghiệp.

(2) Tổ chức các khóa tập huấn ngắn hạn tại Nhật Bản:

- 1) Năm tài khóa 2016 (2 tuần): Một khóa tập huấn tại Nhật Bản cho nhóm nông dân, cán bộ ĐH Tây Bắc, cán bộ Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sơn La.
- 2) Năm tài khóa 2017 (2 tuần): Một khóa tập huấn tại Nhật Bản cho nhóm nông dân, cán bộ ĐH Tây Bắc, cán bộ Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sơn La.

V. Các biện pháp được thực hiện bởi Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sơn La


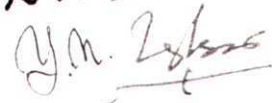

1. Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sơn La (sau đây được gọi tắt là “UBND tỉnh Sơn La”) sẽ hoàn thiện các thủ tục hành chính kịp thời để phái cử học viên phù hợp tham gia tập huấn tại Nhật Bản.
2. UBND tỉnh Sơn La sẽ hỗ trợ ĐH Tây Bắc trong việc tuyển chọn và cử học viên phù hợp tham gia Hội thảo và các khóa tập huấn với các nhóm nông dân tại Việt Nam.

S. Y. [Signature]
G. M. [Signature]
[Signature]

3. UBND tỉnh Sơn La sẽ cung cấp nông trại thí nghiệm tại Bản Thảm và Bản Tây Hưng.
4. UBND tỉnh Sơn La sẽ phân bổ ngân sách cho các khoản chi tiêu của đối tác Việt Nam bao gồm nông dân và cán bộ liên quan đến các hoạt động của Dự án tại Việt Nam.
5. Các cơ quan nông nghiệp của UBND tỉnh Sơn La sẽ tư vấn cho ĐH Tây Bắc về khảo sát các kênh phân phối cho các sản phẩm nông nghiệp.

VI. Các giải pháp được thực hiện bởi ĐH Tây Bắc

1. Các cơ quan/tổ chức liên quan của ĐH Tây Bắc có trách nhiệm hợp tác với IFPaT để đảm bảo thực hiện thành công Dự án.
2. Các cơ quan/tổ chức liên quan của ĐH Tây Bắc sẽ cung cấp cho IFPaT và JICA các thông tin liên quan tới Dự án cần cho việc thực hiện hiệu quả và chất lượng của Dự án.
3. Các cơ quan/tổ chức liên quan của ĐH Tây Bắc sẽ cung cấp cho IFPaT và JICA các thông tin cần thiết và chi tiết về điều kiện an ninh tại địa điểm Dự án nhằm đảm bảo thực hiện Dự án an toàn và thuận lợi.
4. ĐH Tây Bắc sẽ phối hợp với IFPaT chịu trách nhiệm quản lý và bảo trì các thiết bị trong suốt thời kỳ thực hiện Dự án.
5. Về các thiết bị được liệt kê trong mục II.3., khi các trang thiết bị này được ĐH Tây Bắc cho là cần thiết để tiếp tục các hoạt động một cách bền vững và hiệu quả, quyền sở hữu các trang thiết bị sau khi kết thúc Dự án sẽ được các bên liên quan bàn bạc để xem xét và quyết định trước khi kết thúc Dự án.
6. ĐH Tây Bắc sẽ định kỳ báo cáo tiến trình/kết quả của Dự án tới UBND tỉnh Sơn La trong thời kỳ thực hiện Dự án.
7. ĐH Tây Bắc sẽ tuyển chọn học viên phù hợp của tỉnh Sơn La cùng với các nhóm nông dân tham gia tập huấn tại Nhật Bản và tiến cử họ tới các cơ quan liên quan của UBND tỉnh Sơn La.
8. ĐH Tây Bắc sẽ tuyển chọn học viên phù hợp của tỉnh Sơn La cùng với các nhóm nông dân tham dự hội thảo hoặc các khóa tập huấn tại Việt Nam và tiến cử họ tới các cơ quan liên quan của UBND tỉnh Sơn La.
9. ĐH Tây Bắc sẽ hợp tác với các cơ quan liên quan để điều phối việc cung cấp khu vực nông trại thí nghiệm tại bản Thảm và bản Tây Hưng.

S. Y. 
Y. M. 
A. 


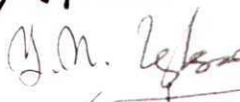

10. ĐH Tây Bắc sẽ sử dụng ngân sách đối ứng cho đối tác Việt Nam bao gồm nông dân và cán bộ thực hiện các hoạt động của Dự án.
11. ĐH Tây Bắc sẽ hợp tác với các cơ quan liên quan để chuẩn bị, quản lý, thực hiện và đánh giá các đợt hội thảo và tập huấn tại Việt Nam.
12. ĐH Tây Bắc sẽ hợp tác với các cơ quan liên quan tiến hành khảo sát các kênh phân phối cho các sản phẩm nông nghiệp.
13. ĐH Tây Bắc sẽ cung cấp các đầu vào và hoạt động dưới đây:
 - (1) Cử các cán bộ là đại diện phía đối tác Việt Nam làm việc trực tiếp với chuyên gia Nhật Bản;
 - (2) Bố trí văn phòng làm việc, phương tiện đi lại và thiết bị văn phòng cho các hoạt động của Dự án.

VII. Sự bàn thảo giữa các bên

Bất cứ vấn đề chính nào phát sinh từ hoặc liên quan đến tài liệu đính kèm này sẽ được giải quyết thông qua các cuộc hội ý chung giữa các bên liên quan.

PHỤ LỤC:

1. ĐỀ CƯƠNG DỰ ÁN
2. DANH SÁCH CÁC TRANG THIẾT BỊ

S.Y. 
D.M. 


ĐỀ CƯƠNG DỰ ÁN

1. Tên Quốc gia:

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

2. Tên Dự án:

Dự án hỗ trợ cải thiện thu nhập của người nông dân thông qua tái thiết nông nghiệp tổng hợp ở vùng đồi núi.

3. Nền tảng và sự cần thiết của Dự án:

Tỉnh Sơn La có dân số gần 1.150.000 người, với 80% dân cư đang sống tại các khu vực đồi núi, những vùng này chậm phát triển nông nghiệp. Chính phủ Việt Nam thành lập Trường Đại học Tây Bắc (ĐH Tây Bắc) tại tỉnh Sơn La năm 2001 nhằm góp phần phát triển nguồn nhân lực cần thiết cho việc phát triển khu vực vùng núi. JICA đã tiến hành Dự án hợp tác kỹ thuật trong thời gian 4 năm từ 2011 với mục tiêu nâng cao năng lực cho các giảng viên và cán bộ Khoa Nông Lâm của Trường.

Liên quan đến các kết quả nghiên cứu đạt được phục vụ các hoạt động chuyển giao (chương trình chuyển giao), Khoa Nông Lâm là đơn vị phù hợp để thực hiện các hoạt động cải thiện sinh kế nông thôn và mức sống với sự hợp tác của Tỉnh Sơn La. Việc cải thiện đời sống và sinh kế bằng tăng thu nhập, đặc biệt là ở vùng đồi núi nông thôn, thông qua xây dựng kênh phân phối và marketing phù hợp với công nghệ sản xuất chuyên biệt và nhu cầu người tiêu dùng về sản phẩm nông nghiệp có chất lượng hiện đang là vấn đề cấp bách.

Trong khi đó, thành phố Kasama thuộc tỉnh Ibaraki của Nhật Bản, nơi Tổ chức phi lợi nhuận IFPaT tiến hành các hoạt động liên quan đến Dự án hợp tác kỹ thuật JICA đã đề cập ở trên, đang đảm nhiệm các dự án tái thiết vùng tại Nhật Bản. Thành phố Kasama hiện cũng đang đẩy mạnh các hoạt động quốc tế hóa, đã lập kế hoạch hỗ trợ dự án phát triển nông thôn của ĐH Tây Bắc và tỉnh Sơn La, do có cùng địa hình đồi núi như thành phố Kasama.

Vì vậy, sự hợp tác giữa ĐH Tây Bắc và IFPaT, thành phố Kasama trong khuôn khổ Chương trình Đối tác Phát triển của JICA được khẳng định là có khả năng cao trong việc cải thiện đời sống và sinh kế bằng cách tăng thu nhập cho nông dân tỉnh Sơn La và đóng góp cho sự toàn cầu hóa của cả thành phố Kasama và tỉnh Sơn La.

4. Mục tiêu Dự án:

Cải thiện mức sống và sinh kế cho khu vực nông thôn tỉnh Sơn La thông qua sử dụng các nguồn lực nông nghiệp địa phương để thực hiện canh tác có giá trị gia tăng cao và tiến hành

S. Y. K.
Y. M. 20/12/2016

hỗ trợ cải tiến sản phẩm nông nghiệp chuyên biệt cùng hệ thống marketing.

5. Khu vực mục tiêu:

- Bản Thắm, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La;
- Bản Tây Hưng, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu.

6. Nhóm mục tiêu:

- Nông dân tại bản Thắm (86 hộ) và bản Tây Hưng (65 hộ);
- Các cán bộ của ĐH Tây Bắc

7. Các hoạt động và kết quả kỳ vọng:

Kết quả:

1. Người dân hiểu về sự cần thiết của cải thiện sinh kế nông thôn;
2. Áp dụng sản xuất có hệ thống giồng tưới và canh tác trong mùa khô;
3. Người nông dân sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao phù hợp nhu cầu của người tiêu dùng;
4. Cải thiện hệ thống bán hàng và marketing cho các sản phẩm nông nghiệp được chế biến, làm thương hiệu.

Các hoạt động:


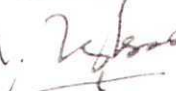

1. Tập huấn để hiểu rõ hơn về ý tưởng của Dự án (hơn 2 lần);
2. Khoan giếng (tối thiểu 2 giếng);
3. Thành lập nhóm sử dụng nguồn nước (hơn 1 nhóm);
4. Giới thiệu công cụ trồng trọt đã được đơn giản hóa (hơn 10 nông dân);
5. Làm phân ủ sử dụng phế thải cây trồng (1 nhóm hoặc hơn);
6. Giới thiệu kỹ thuật trồng trọt hữu cơ đến nông dân (được thực hành bởi 2 nhóm nông dân hoặc hơn);
7. Áp dụng kỹ thuật giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (2 nhóm nông dân hoặc hơn);
8. Lựa chọn sản phẩm nông nghiệp chuyên biệt (2 sản phẩm hoặc hơn);
9. Áp dụng kỹ thuật chế biến sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao;
10. Cửa hàng sản phẩm nông trại được thành lập (hơn 1 địa điểm).

8. Thời gian Dự án:

Từ tháng 1 năm 2016 tới tháng 3 năm 2018 (Dự kiến)

9. Đơn vị hỗ trợ:

- Phía Nhật Bản: Thành phố Kasama
- Phía Việt Nam: UBND tỉnh Sơn La

S. Y. 
G.M. 


10. Các tổ chức thực hiện:

- Phía Nhật Bản: Tổ chức phi lợi nhuận Mạng lưới kỹ thuật có sự hợp tác của nông dân quốc tế (IFPaT)
- Phía Việt Nam: Trường Đại học Tây Bắc

11. Các hoạt động chính

1. Phát triển khả năng của nông dân

- (1) UBND tỉnh Sơn La và thành phố Kasama cùng tham gia hội thảo, tập huấn và các cuộc trao đổi ý kiến giữa người nông dân cho Dự án phát triển nông thôn (nông dân tiếp nhận kiến thức và kỹ năng để cải thiện canh tác thông qua các buổi tập huấn).
- (2) Tổ chức tập huấn cho nông dân, các cán bộ của ĐH Tây Bắc và Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sơn La tại Nhật Bản.
- (3) Tổ chức hội thảo và tập huấn cho nông dân, các cán bộ của ĐH Tây Bắc và Trung tâm Khuyến nông tỉnh Sơn La tại Việt Nam.

2. Các nhóm nông dân lập kế hoạch tưới nước

- (1) Các nhóm nông dân lập kế hoạch duy trì hệ thống tưới.
- (2) Nông dân tham gia xây dựng hệ thống tưới.
- (3) Thực hiện trồng rau sử dụng hệ thống giếng tưới.

3. Hiểu về khả năng thích hợp của kỹ thuật canh tác có bảo vệ

- (1) Tập huấn cho người dân về kỹ thuật canh tác trong mùa mưa sử dụng các công cụ bảo vệ cơ bản (phương pháp Betagake,...).
- (2) Các nhóm nông dân thực hành kỹ thuật canh tác sử dụng công cụ bảo vệ.
- (3) Nhóm nông dân tạo dựng hệ thống sản xuất an toàn và chất lượng cao.
- (4) Thảo luận về làm phân ủ từ phế thải cây trồng và tập huấn kỹ thuật cho nông dân.
- (5) Thảo luận về hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác và tập huấn kỹ thuật cho nông dân.
- (6) Các nhóm nông dân thực hành quy trình sản xuất rau an toàn và có chất lượng cao.


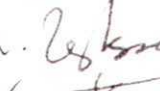

4. Tập huấn và thực hành sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao

- (1) Giới thiệu kỹ thuật chế biến nông sản.
- (2) Lên kế hoạch làm thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp.
- (3) Tìm kiếm phương thức bán hàng hiệu quả bao gồm bán hàng trực tiếp phù hợp với sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao.

12. Ngân sách dự tính:

Đến 50,000,000 Yên

13. Thông tin liên hệ

J. Y. 
J. M. 


Mọi lưu ý hay liên hệ về nội dung của Biên bản thỏa thuận này sẽ được gửi bằng văn bản tới người phụ trách Dự án của phía Việt Nam và Nhật Bản như sau:

1. *Phía Nhật Bản*

Họ tên: Hai Sakurai

Vị trí: Giám đốc

Tổ chức: Phi lợi nhuận Mạng lưới kỹ thuật có sự tham gia của nông dân quốc tế (IFPaT)

Địa chỉ: P. 203 Flora Makizono, 5-13 Makizono, Thị Tsukuba, Tỉnh Ibaraki, Nhật 300-1241

Điện thoại: +81-29-875-4771

E-mail: haisakuraijp2008@yahoo.co.jp

2. *Phía Việt Nam*

Họ tên: Hoàng Văn Thành


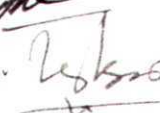

Vị trí: Phó Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế

Đơn vị: Trường Đại học Tây Bắc

Địa chỉ: Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: +84 987415634

E-mail: hoangthanhtbu@gmail.com

S. Y. 
G. M. 


**DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT HỖ TRỢ
CHO NÔNG DÂN**

1. Các thiết bị khoan giếng (2 máy bơm, ống nước, xi măng và cát).
2. Công cụ tưới (bộ tưới nhỏ giọt, bể, ống nước).
3. Máy kéo cầm tay (máy xới).
4. Bộ ống cho nhà lưới (lưới mùn, màng nhựa).
5. Thiết bị đo chất lượng (máy đo độ BRIX, máy đo pH).
6. Nguyên liệu làm phân ủ (phân gia súc, phân gia cầm, rơm, phế thải cây trồng).
7. Thiết bị chế biến đơn giản.
8. Thiết bị đóng gói.
9. Máy dán miệng túi cho sản phẩm.
10. Dụng cụ cửa hàng bán trực tiếp.
11. Dụng cụ chứa có cải tiến.

Lưu ý: Việc sửa đổi, thêm hay bỏ bất kỳ trang thiết bị và công trình nào được xây dựng/mua bởi Dự án tùy thuộc vào sự thống nhất giữa các tổ chức liên quan và sự đồng thuận của JICA.

S.Y. 
D.N. 


THE MINUTES OF MEETING
AMONG
KASAMA CITY,
NPO - INTERNATIONAL FARMERS PARTICIPATION TECHNICAL NET-WORK,
JAPAN,
PEOPLE'S COMMITTEE OF SON LA PROVINCE,
TAY BAC UNIVERSITY,
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE JAPAN INTERNATIONAL COOPERATION AGENCY
ON
JAPANESE TECHNICAL COOPERATION
UNDER
THE JICA PARTNERSHIP PROGRAM
FOR
THE PROJECT ON SUPPORT FOR FARMERS' INCOMES IMPROVEMENT THROUGH
THE REVITALIZATION OF INTEGRATED AGRICULTURE IN HILLY AREAS

The Japan International Cooperation Agency (hereinafter referred to as "JICA") exchanged views and had a series of discussions with NPO, International Farmers Participation Technical Net-work (hereinafter referred to as "IFPaT") and Tay Bac University (hereinafter referred to as "TBU") for the purpose of confirmation of the details of activities and measures to be taken by JICA, IFPaT and TBU of the Project on "Support for Farmers' Income Improvement through the Revitalization of Integrated Agriculture in Hilly Areas" (hereinafter referred to as "the Project"), which will be implemented under the framework of JICA Partnership Program.

As a result of the discussions, both Japanese and Vietnamese sides agreed to implement the Project based on the conditions referred to in the document attached hereto.

Both sides exchange the Minutes of Meeting in English and Vietnamese and confirmed that the English version shall prevail over the Vietnamese version.

Hanoi, 9th November, 2015



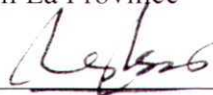
Mr. Shinju Yamaguchi
Mayor of Kasama City



Mr. Lo Mai Kien
Vice Chairman of People's Committee of
Son La Province



Mr. Yoshihiko Nishimura
Director of NPO, International
Farmers Participation Technical Net-work
(IFPaT)



Mr. Nguyen Van Bao
Rector of Tay Bac University
(TBU)



Mr. Chikahiro Masuda
Senior Representative
Japan International Cooperation Agency (JICA),
Vietnam Office

ATTACHED DOCUMENT

I. Implementation of the Project

1. JICA, the executing agency of Japan's Official Development Assistance (ODA), will implement the Project under the framework of JICA Partnership Program in collaboration with IFPaT and TBU.
2. The Project will be implemented in accordance with the Project Outline, which is given in Annex 1.

II. Measures to be taken by JICA

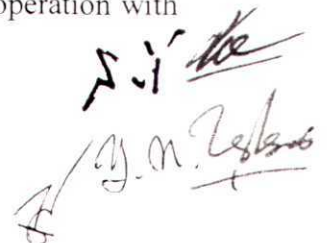
1. To implement the Project efficiently and effectively, JICA will supervise the overall implementation of the Project. Based on a contract to be signed by JICA and IFPaT, JICA will entrust the actual implementation of the Project to IFPaT. In accordance with the contract, IFPaT will implement the Project in close cooperation with TBU.
2. JICA will bear only those expenses it considers necessary for the implementation of the Project.
3. JICA will maintain ownership of the equipment to be procured through its funding for the implementation of the Project in accordance with the Project Outline, which is given in Annex 2, throughout the Project implementation period.

III. Measures to be taken by Kasama City

1. Kasama City will advise IFPaT on overall planning and management of the Project and its activities.
2. Kasama City, as the communication-hub, will coordinate the organizations and related institutes in the two countries in order to consolidate the effectiveness and sustainability of the Project, i.e. the establishment of the system on the continuous support from TBU to Farmers' groups for the improvement of their income.
3. Kasama City will receive the participants of short-term training courses conducted in Japan for the purpose to show the strong points of their agriculture and the harmonization between administrative body and farmers in order to provide the inspiration how to improve the agricultural production in Son La Province.

IV. Measures to be taken by IFPaT

1. The authorities concerned of IFPaT will cooperate with TBU in assuring the successful implementation of the Project.
2. IFPaT will bear responsibility for the maintenance of the equipment in cooperation with



Handwritten signature and initials in the bottom right corner, possibly reading 'S. J. the' and 'G. M. Lebo'.

TBU during the Project implementation period.

3. When the ownership of the equipment mentioned in II. 3. after completion of the Project will be determined to hand-over, IFPaT will take necessary procedures before the completion of the Project.
4. IFPaT, collaborating with TBU, will manage the Project and its activities in accordance with the overall plan which in prior has been created through the consultation with Kasama City and TBU.
5. IFPaT will provide technical support to TBU for implementing necessary activities of the Project.
6. IFPaT will advise TBU on the agriculture policy for the application of the achievement / result of the Project to the relevant organizations and institutes.
7. IFPaT will provide these input and activities below:
 - (1) Dispatching following experts from Japan
 - 1) Project manager
 - 2) Deputy project manager who serves concurrently as Expert on cultivation technology
 - 3) Field coordinators
 - 4) Expert on infrastructure and facility for agricultural production
 - 5) Expert on protected cultivation
 - 6) Expert on organic farming
 - 7) Expert on marketing and branding system of farm products
 - (2) Implementing short term training courses in Japan
 - 1) JFY 2016 (2 weeks): One training course for Farmers' groups, Staff of TBU, and Staff of Son La Province Agricultural Extension Center.
 - 2) JFY 2017 (2 weeks): One training course for Farmers' groups, Staff of TBU, and Staff of Son La Province Agricultural Extension Center.

V. Measures to be taken by People's Committee of Son La Province

1. People's Committee of Son La Province (hereinafter referred to as "PPC Son La") will conduct timely administrative procedures to dispatch appropriate trainees to Japan.
2. PPC Son La will support TBU on the selection and assignment of trainees to attend the seminars and training courses with famers' groups in Vietnam.
3. PPC Son La will provide the experimental farms of Tham Village and Tay Hung Village.
4. PPC Son La will allocate the budget for the expenses for Vietnamese counterparts including farmer and Staff for the project activities in Vietnam.

S.Y. Ho
G.M. Phansavath

5. The agricultural institutions of PPC Son La will advise TBU on the survey of distribution channels for agricultural products.

VI. Measures to be taken by TBU

1. The authorities concerned of TBU will cooperate with IFPaT in assuring the successful implementation of the Project.
2. The authorities concerned of TBU will provide IFPaT and JICA with information relevant to the Project that will allow efficient and effective implementation of the Project.
3. The authorities concerned of TBU will provide IFPaT and JICA with necessary information about details on security conditions of Project Sites for safe and smooth implementation of the Project.
4. TBU will bear responsibility for the operation management and maintenance of the equipment in cooperation with IFPaT during the Project implementation period.
5. As for the equipment mentioned in II. 3., when the equipment is deemed necessary for the sustainable and effective continuation of the activity by TBU, ownership of the equipment after completion of the Project will be considered and determined through consultation among the parties concerned before the completion of the Project.
6. TBU will report the progress/results of the Project to PPC Son La periodically during the Project implementation period.
7. TBU will select appropriate trainees of Son La Province with farmers' groups for training courses in Japan and nominate them to the relevant institutions of PPC Son La.
8. TBU will select appropriate trainees of Son La province with farmers' groups to the seminars and training courses in Vietnam and nominate them to the relevant institutions of PPC Son la.
9. TBU will collaborate with relevant institutions in order to coordinate on the provision of the experimental farms of Tham Village and Tay Hung Village.
10. TBU will use Counterpart budget for Vietnamese counterpart including farmers and staff for the Project activity.
11. TBU will collaborate with relevant institutions in order to prepare, manage, implement evaluate seminars and training courses in Vietnam.

S. Y. [Signature]
G. M. [Signature]
[Signature]

12. TBU will collaborate with relevant institutions in order to conduct survey for distribution channels of agricultural products.

13. TBU will provide these input and activities below:

- (1) Deployment of staff as Vietnamese counterparts who will directly work with Japanese experts.
- (2) Provision of work space, vehicles and office equipment for the Project activities.

VII. Mutual Consultations

Any major issues that may arise from or in connection with this attached document shall be resolved through mutual consultations by all parties concerned.

ANNEX:

1. THE PROJECT OUTLINE
2. LIST OF FACILITY AND EQUIPMENT

Handwritten signatures and initials in the bottom right corner of the page. There are four distinct marks: a large signature on the top left, a signature on the top right, a signature on the bottom left, and a signature on the bottom right.

THE PROJECT OUTLINE

1. Name of the Country:

Socialist Republic of Vietnam

2. Title of the Project:

The Project on Support for Farmers' Income Improvement through the Revitalization of Integrated Agriculture in Hilly Areas

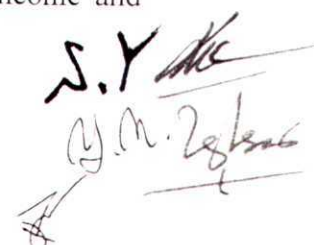
3. Background and Necessity of the Project:

The population in Son La Province is approximately 1,150,000, with the 80 percent of people in the province are living in hilly and mountains areas, which are behind in the development of agriculture. The Vietnamese government established Tay Bac University (TBU) in Son La Province in 2001 for contributing to the development of human resource which is necessary to develop the mountainous regions. JICA has conducted technical cooperation project over the four years from 2011 for the strengthening capacity of teachers and staff in the Faculty of Agriculture and Forestry (FAF) of the university.

Considering the obtained results of the research as dissemination activities (outreach program), FAF is ideal organization which will work on the improvement of a rural livelihood and living standard in collaboration with the People's Committee of Son La Province (PPC Son La). It is imperative to improve the living and livelihoods with the increase of income, particularly in rural hilly areas, through building a distribution and marketing system that meets the distinctive production technology and consumer needs with value added agricultural products.

Meantime, Kasama City, Ibaraki prefecture of Japan where NPO, International Farmers Participation Technical Net-work (IFPaT) having succeeded the activity of the above mentioned JICA technical cooperation project is resided as a working base, is tackling the regional revitalization projects by them own in Japan. Kasama City, which is advancing internationalization, has made a plan to assist the rural development project of TBU and PPC Son La as having a similar location of hilly and mountainous area as Kasama City for the overseas location.

Thus, it is estimated as highly possible that the collaboration between TBU and IFPaT under the framework of JICA Partnership Program will improve the living and livelihoods of local people in project target areas of Son La Province with the increase of income and contribute to the globalization of both Kasama City and Son La Province.



 S.Y.

 2016.2.28

4. Project Purpose:

To improve the living standard and livelihood in rural areas of Son La Province through building a value added farming by utilizing the local agricultural resources and supporting the promotion of distinctive agricultural product and its marketing system.

5. Target Area:

Tham village, Chieng Sinh commune, Son La City
Tay Hung village, Muoi Noi commune, Thuan Chau District

6. Target Group:

Farmers in Tham Village (86 household) and Tay Hung Village (65 household)
Staff of TBU

7. Expected Outcomes and Activities:


Outcomes:

1. The villagers understand the necessity of rural livelihood improvement.
2. A production base with well irrigation system is introduced and the cultivation in dry season is implemented.
3. The villagers will produce agricultural products with added value that takes into account the needs of the consumers.
4. Marketing and selling system for processing agricultural products and branding the products is improved.

Activities:

1. Workshops to deepen the recognition on the Project concept (more than two times)
2. Drilling well (minimum of two unites)
3. Water users' group is formed (more than one group)
4. Simplified cultivation-facility of horticulture is introduced (more than 10 farmers)
5. Making compost using crop residues is carried out (one group or more)
6. Organic farming is introduced to farmers (Be implemented by 2 farmers' groups or more)
7. Technology of less pesticide use is implemented (2 farmers' groups or more)
8. Distinctive agricultural products are selected (two or more)
9. The technology on processing of value added agricultural products is implemented
10. A shop of farm products is installed (more than one place)

8. Project Term:

Handwritten signatures and initials in the bottom right corner, including 'N.Y', 'J.M', and 'V. B. S. S.'.

From January, 2016 to March, 2018 (Tentative)

9. Supporting Organizations:

- Japanese side: Kasama City office
- Vietnamese side: People's Committee of Son La Province

10. Implementing Organizations

- Japanese side: NPO-International Farmers Participation Technical Net-Work (IFPaT)
- Vietnamese side: Tay Bac University (TBU)

11. Main Activities:

1. Capacity development for farmers
 - (1) Son La Province and Kasama City join seminars and workshops of the Project and exchange opinions with farmers for the purpose that the farmers will gain the skill and knowledge of improved farming by the training courses.
 - (2) Training courses in Japan for farmers, TBU and Son La Province Agricultural Extension Center.
 - (3) Seminars and training courses in Vietnam for farmers, TBU and Son La Province Agricultural Extension Center.
2. Irrigation plan will be created by the farmers' group
 - (1) Making the Plans for maintenance of irrigation facilities by farmers' group
 - (2) Construction of irrigation facilities by farmer's participation
 - (3) Implementation of vegetable cultivation by using of well irrigation system
3. Understanding on the adaptability of protected cultivation technology
 - (1) Farmers' training for the cultivation technology used simple facility in rainy season (Betagake method, etc.)
 - (2) Give the practices to farmers' groups on protected cultivation technology using facilities
 - (3) Establish the system of high-quality and safe production by the group farmers
 - (4) Discussion on making compost by waste of crops and technical training to farmers
 - (5) Discussion on less use pesticide in cultivation and technical training to farmers
 - (6) Farmers' groups practice on high-quality and safe production systems
4. Training and practice of value-added agricultural products
 - (1) Introduction of agro-processing
 - (2) Planning of the branding for agricultural products
 - (3) Searching a way of efficient sales method including direct sale which is suitable for selling value added agricultural products

S. Y. [Signature]
Y. M. [Signature]

12. Estimated Budget:

Up to 50,000,000 JPY

13. Contacts

Notices or communications to this Minutes of Meeting shall be sent in writing to the following Japanese and Vietnamese managers.

1. Japanese side

Name: Hai Sakurai

Position: Director

Organization: NPO, International Farmers Participation Technical Net-work (IFPaT)

Address: No.203 Flora Makizono, 5-13 Makizono Tsukuba Shi, Ibaraki ken, Japan
300-1241

Telephone: +81-29-875-4771

E-mail: haisakuraijp2008@yahoo.co.jp

2. Vietnamese side

Name: Hoang Van Thanh


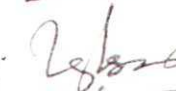

Position: Vice Head of Science –Technology and International Cooperation
Department

Organization: Tay Bac University

Address: Son La City, Son La Province

Telephone: +84- 987415634

E-mail: hoangthanhtbu@gmail.com

S.Y. 
G.M. 
A. 

LIST OF FACILITY AND EQUIPMENT

1. Well drilling equipment (Two pumps, pipe cement and sand)
2. Irrigation materials (Drip irrigation set, tank, pipe)
3. Hand tractor (Cultivator)
4. Pipe set for green house (Cheesecloth, vinyl)
5. Quality measurement equipment (BRIX meter, PH meter)
6. Compost material (Cattle manure, poultry manure, straw, crop residues)
7. Simple Processing facility
8. Packaging equipment
9. Sealing machine for product
10. Construction of direct sales shops
11. Container improvement.

Note: Modification, addition and omission of the facility and equipment constructed / procured by the Project is subject to the mutual consensus among the relevant organizations and approval of JICA.

S.Y. de
Y.M. 2015
A



BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC
giữa
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC, VIỆT NAM
và
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ BUSAN, HÀN QUỐC



Vì sự nghiệp phát triển hợp tác hữu nghị quốc tế, vì sự nghiệp nghiên cứu và giao lưu học thuật, vì sự phát triển các tiên bộ giáo dục và văn hóa giữa Trường Đại học Tây Bắc và Trường Đại học Ngoại ngữ Busan, hai Trường đi đến thống nhất ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với các điều khoản cụ thể như sau:

1. Hai Trường đồng ý thiết lập quan hệ hợp tác thông qua các dự án đồng nghiên cứu, trao đổi học thuật và phát triển chương trình đào tạo.
2. Căn cứ theo thực tế hợp tác và thảo luận, hai Trường đề xuất những lĩnh vực hợp tác cụ thể như sau:
 - Trao đổi học thuật và nghiên cứu viên, thông tin và tài liệu học thuật;
 - Trao đổi cán bộ giảng dạy và nghiên cứu;
 - Trao đổi sinh viên và chương trình đào tạo;
 - Đồng nghiên cứu các dự án và chương trình trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;
 - Xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn;
 - Đồng phối hợp tổ chức các sự kiện, hội nghị và hội thảo quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;
 - Phát triển các dự án nghiên cứu đặc biệt có lợi cho cả hai Trường;
3. Hai Trường thống nhất cùng nỗ lực, tạo điều kiện và cung cấp những nội dung thích hợp cho các chương trình hợp tác, trao đổi cán bộ, giảng viên, sinh viên, trao đổi học thuật và các quá trình nghiên cứu vì sự nghiệp phát triển hợp tác giữa hai Trường.
4. Hai Trường thống nhất cùng nỗ lực tìm kiếm những tổ chức hợp tác hỗ trợ tài chính trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình hợp tác nghiên cứu.
5. Bản ghi nhớ này sẽ có hiệu lực 5 năm kể từ ngày được ký kết. Trong trường hợp một trong hai bên muốn kết thúc hợp tác thì phải thông báo cụ thể cho bên đối tác bằng văn bản trước 6 tháng. Bản ghi nhớ này sẽ tự động được gia hạn hiệu lực thêm 5 năm nữa nếu hai đơn vị không có yêu cầu chấm dứt hợp tác.
6. Mỗi bên giữ một bản sao của thỏa thuận này và được các đại diện sau đây ký tên thay mặt cho mỗi trường đại học.

Ngày 12 tháng 6 năm 2017

Trường Đại học Tây Bắc
Hiệu trưởng
NGUT.TS. Nguyễn Văn Bao

Trường Đại học Ngoại ngữ Busan
Hiệu trưởng
GS.TS. Chung Hae-Lin

(Đã ký)

(Đã ký)



MEMORANDUM OF UNDERSTANDING

Between

TAY BAC UNIVERSITY, VIETNAM



And

BUSAN UNIVERSITY OF FOREIGN STUDIES, SOUTH KOREA

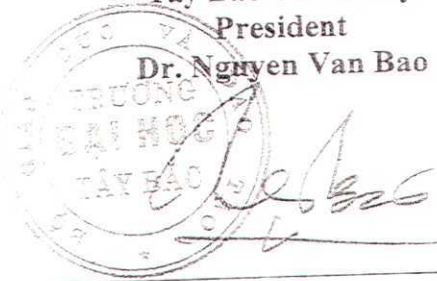
In order to develop further friendship and cooperation between two countries, to encourage academic exchange and collaboration between our two institutions, and to advance the development of intercultural education in our respective, Busan University of Foreign Studies and Tay Bac University make an agreement as follows:

1. Both Parties consent to establish a cooperative relationship, through which the Busan University of Foreign Studies and Tay Bac University will expedite the academic exchange for joint teaching or training programs, and research projects.
2. Depending upon mutual agreement and the availability of funds, cooperative programs exemplified by any one of the followings may be pursued:
 - Exchange of teaching and research personnel, information and academic materials;
 - Exchange of administrative and other professional personnel;
 - Exchange of students and training programs;
 - Collaboration for projects of education and training;
 - Collaboration for short-term and long-term training programs;
 - Exchange of holding events, conferences and workshops in education and training;
 - Development of research projects particularly beneficial to both institutions.
3. To assist cooperative relationships between our two institutions, each party will devote its best efforts to provide access to research, library, computing, office and similar support for visiting personnel as appropriate and as will be agreed for each cooperative program.
4. Two institutions will try our best to seek domestic and international financial supports for the cooperative programs.

5. This agreement may be terminated by either party giving six-month notice in writing to the other party. In absence of each notice, the agreement will remain valid five years since the signing date. This agreement automatically continues to be force to the next five years with the exception of annual supplement to the agreement.
6. Each party keeps one copy of this agreement and is signed on behalf of each university by the following representatives.

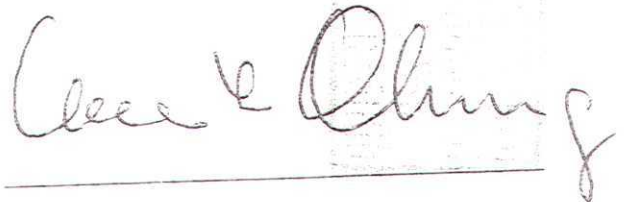
June 12th, 2017

Tay Bac University
President
Dr. Nguyen Van Bao



The seal is circular with the text "TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC" (Tay Bac University) around the perimeter. A handwritten signature is written over the seal, and a horizontal line is drawn below the signature.

Busan University of Foreign Studies
President
Dr. Chung Hae-Lin



A handwritten signature in cursive script is written above a horizontal line.